

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG AV.INVEST**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG AV.INVEST

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AV.INVEST CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301217176

**3. Ngày thành lập:** 08/08/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 6 Nguyễn Gia Thiều, Phường Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0972883855

Fax:

Email: [av.invest08@gmail.com](mailto:av.invest08@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                  | 4322        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                         | 4329        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                         | 4330        |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                    | 4390        |
| 5.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết: Bán buôn xăng, dầu và các chất bôi trơn, giải nhiệt động cơ. | 4661        |
| 6.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                    | 4662        |
| 7.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                | 4663        |
| 8.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                      | 4669        |
| 9.  | Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                              | 4730        |
| 10. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                      | 4101(Chính) |
| 11. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                | 4102        |
| 12. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                          | 4211        |
| 13. | Xây dựng công trình điện                                                                                                               | 4221        |
| 14. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                    | 4222        |
| 15. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                     | 4223        |
| 16. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                      | 4229        |
| 17. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                               | 4291        |
| 18. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                        | 4292        |
| 19. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                  | 4293        |
| 20. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                             | 4299        |
| 21. | Phá dỡ                                                                                                                                 | 4311        |
| 22. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                      | 4312        |
| 23. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                  | 4321        |
| 24. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                   | 4752        |

**6. Vốn điều lệ:** 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 3.000.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                                                     | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                                         | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN TẬP<br>ĐOÀN BẢO<br>LONG                      | 125 Nguyễn Minh<br>Hoàng, Phường<br>12, Quận Tân<br>Bình, Thành phố<br>Hồ Chí Minh,<br>Việt Nam                                            | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 1.470.0<br>00 | 14.700.000.000           | 49,000       | 0108779705                                                                                                             |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Tổng số                            | 1.470.0<br>00 | 14.700.000.000           | 49,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
| 2   | CÔNG TY<br>TNHH XÂY<br>DỰNG VÀ<br>THƯƠNG MẠI<br>AT BÁCH<br>KHOA | LK8-NLK2<br>đường Nguyễn<br>Quyền, Khu đô<br>thị Nam Võ<br>Cường, Phường<br>Võ Cường, Thành<br>phố Bắc Ninh,<br>Tỉnh Bắc Ninh,<br>Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 1.470.0<br>00 | 14.700.000.000           | 49,000       | 2300643502                                                                                                             |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                                                                 |                                                                                                                                            | Tổng số                            | 1.470.0<br>00 | 14.700.000.000           | 49,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                |                                                                          |                           |        |             |       |                  |
|---|----------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|-------|------------------|
| 3 | NGUYỄN VĂN MÙI | Thôn Hoàng Kênh, Xã Trung Kênh, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 60.000 | 600.000.000 | 2,000 | 0270910083<br>81 |
|   |                |                                                                          | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000 |                  |
|   |                |                                                                          | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000 |                  |
|   |                |                                                                          | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000 |                  |
|   |                |                                                                          | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000 |                  |
|   |                |                                                                          | Tổng số                   | 60.000 | 600.000.000 | 2,000 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TIỆP

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/09/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027085010634

Ngày cấp: 13/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hoàng Kênh, Xã Trung Kênh, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hoàng Kênh, Xã Trung Kênh, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh